
CÁC PHƯƠNG PHÁP DỰ TOÁN CHI PHÍ KHÁC TRONG DOANH NGHIỆP VẬN TẢI BIỂN OTHER EXPENSES ARISING IN SHIPPING COMPANIES

ThS. ĐỖ THỊ MAI THOM

Khoa Kinh tế Vận tải, Trường ĐHHH

Tóm tắt:

Chi phí khác phát sinh trong các doanh nghiệp vận tải biển thường là các chi phí về hoa hồng môi giới, chi phí đóng mở hầm hàng, chi phí tiền ăn, tiền tiêu vật.v.v...

Những chi phí này có tính chất của một chi phí hỗn hợp rất khó xác định được quy luật vận động của nó. Các khoản chi phí khác là các khoản chi phí phát sinh không thường xuyên, hoặc là phát sinh thường xuyên và có giá trị nhỏ, nhưng tổng hợp vào nó lại chiếm một tỷ trọng tương đối lớn trong tổng giá thành của các doanh nghiệp vận tải biển.

Do đó, việc xác định chi phí khác và dự đoán quy luật vận động của nó là hết sức quan trọng nhằm để kiểm soát chi phí khác, góp phần hạ giá thành vận tải.

Bài viết nhằm giới thiệu các phương pháp xác định chi phí hỗn hợp để sử dụng cho việc xác định các chi phí khác trong các doanh nghiệp vận tải biển.

Abstract:

Other expenses arising in shipping companies usually include: expenses for commission, brokers, hatch - covers handling, subsistence and so on. These expenses have the nature of a mixed expense, so it is very difficult to determine, it is operating rules. Other arising expense are the ones which arises irregularly or which arises regularly but with very little value. When adding these expenses together it occupies a relatively large amount of the total cost of the transportation of shipping companies. therefore, it is extremely important to determine the arising expenses and to predict their operating rules in order to control these and to contribute a part in reducing the cost of transportation

Through this essay, the author wants to introduce the methods of determining the mixed expenses, which can be used for determining other expenses in shipping companies.

Nội dung các phương pháp

Chi phí hỗn hợp là những mục chi phí bao gồm các yếu tố biến phí và định phí pha trộn lẫn nhau. Ở một mức độ hoạt động nào đó, chi phí hỗn hợp thể hiện đặc điểm của định phí, ở một mức độ hoạt động khác chúng lại thể hiện đặc điểm của biến phí. Những dòng chi phí hỗn hợp như vậy tồn tại rất nhiều trong thực tế của một doanh nghiệp như chi phí điện năng, chi phí thuê bao điện thoại, chi phí thuê phương tiện vận tải....

Qua đặc điểm chi phí hỗn hợp trên, có thể biểu hiện phương trình chi phí hỗn hợp :

$$Y = aX + B$$

Quản lý chi phí hỗn hợp phải cân nhắc khảo sát chi tiết, tỉ mỉ tính hữu dụng của chi phí hỗn hợp trong tương lai để tránh lãng phí, khi tiến hành phải tăng cường công suất hoạt động để đơn giá bình quân của chúng thấp hơn đồng thời phải thiết lập được mức biến phí trong thành phần hỗn hợp chi phí.

1. Phương pháp cực trị

Phương pháp này được xây dựng trên cơ sở nghiên cứu đối tượng chi phí đó trong một thời gian dài để thống kê được các chi phí và mức độ hoạt động tương xứng với nó.

Sau đó người ta sẽ quan sát những chi phí ở mức độ cao nhất và những chi phí ở mức độ thấp nhất để xây dựng phương trình chi phí :

$$y = A + b.x$$

$$b = \frac{y_{\max} - y_{\min}}{x_{\max} - x_{\min}}$$

Khi đó định phí được xác định bằng cách thay vào 1 trong các phương trình cực trị
 $y_{\max} = A + b \cdot x_{\max}$;

hoặc $y_{\min} = A + b \cdot x_{\min}$

2. Phương pháp bình phương bé nhất.

Cách xác định : $y = A + b \cdot x$

$$y_1 = A \cdot x_1 + b \cdot x_1^2$$

$$y_2 = A \cdot x_2 + b \cdot x_2^2$$

....

$$y_n \cdot x_n = A \cdot x_n + b \cdot x_n^2$$

$$\text{Suy ra : } \sum_{i=1}^n y_i \cdot x_i = A \cdot \sum_{i=1}^n x_i + b \cdot \sum_{i=1}^n x_i^2 \quad (1)$$

Mặt khác :

$$y = A + bx$$

$$y_1 = A + bx_1$$

$$y_2 = A + bx_2$$

...

$$y_n = A + bx_n$$

$$\text{Suy ra ; } \sum_{i=1}^n y_i = n \cdot A + b \sum_{i=1}^n x_i \quad (2)$$

$$\text{Giải hệ 2 phương trình : } \begin{cases} \sum_{i=1}^n y_i \cdot x_i = A \cdot \sum_{i=1}^n x_i + b \cdot \sum_{i=1}^n x_i^2 \\ \sum_{i=1}^n y_i = n \cdot A + b \cdot \sum_{i=1}^n x_i \end{cases}$$

Xác định được A và b. Từ đó xác định được chi phí hỗn hợp :

$$y = A + bx$$

3. Phương pháp đồ thị phân tán.

Phương pháp này bao gồm các bước sau :

B1: Biểu diễn mối quan hệ giữa chi phí hỗn hợp và mức độ hoạt động của từng lần quan sát lên đồ thị.

B2: Vẽ một đường chia số điểm trên đồ thị làm 2 phần bằng nhau, xoay đường này sao cho giữ nguyên số điểm của 2 phần bằng nhau nhưng khoảng cách từ các điểm xuống đường là gần nhất. Đường này sẽ đại diện cho sự hồi quy của các điểm trên đồ thị và gọi là đường hồi quy. Đường hồi quy cắt trục tung ở đâu thì điểm đó gọi là A (định phí) .

B3 :Thay A vào phương trình của điểm nằm trên đường hồi quy hoặc gần đường hồi quy nhất để xác định b (biến phí). Từ đó xây dựng được phương trình đường hồi quy (đường chi phí hỗn hợp). [3, tr 50] .

$$y = A + bx$$

Ưu nhược điểm của từng phương pháp

a. Đối với phương pháp cực trị:

Đây là một phương pháp tính toán đơn giản vì vậy nó phù hợp với việc tính toán chi phí khác phát sinh thường xuyên trong hoạt động của doanh nghiệp vận tải biển nhưng có giá trị nhỏ và hiếm bị biến động đột biến như chi phí về tiền ăn, tiêu vật, đóng mở hầm hàng....

Nhược điểm: Phương pháp này không sử dụng hết các số lần quan sát và trong tất cả

các phần tử thống kê chỉ dùng 2 điểm để xác định công thức chi phí. Do đó với 2 điểm thì không thể cho được kết quả chính xác. Trừ khi 2 điểm này xảy ra đúng ở mức độ trung bình của tất cả các điểm được khảo sát nhưng rất hiếm khi điểm đại và cực tiểu lại đại diện trung bình cho tất cả doanh nghiệp. Do đó đây là 1 hạn chế lớn nhất khi sử dụng phương pháp này.

b. Đối với phương pháp đồ thị phân tán.

Đây là phương pháp ứng dụng ngay trên đồ thị. Phương pháp này có ưu điểm hơn phương pháp cực trị ở chỗ sử dụng nhiều quan sát hơn và cho phép nhà quản trị thấy mô hình chi phí. Do đó ít có khả năng bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất thường. Mặt khác việc quan sát các điểm của chi phí tại các mức độ hoạt động khác nhau ngay trên đồ thị cho thấy rõ mối quan hệ chi phí và mức độ hoạt động như thế nào? Điều này thì phương pháp cực trị và phương pháp bình phương bé nhất không có. Do đó 1 đồ thị phân tán là 1 dụng cụ cần thiết cho các nhà phân tích có kinh nghiệm (Đường biểu diễn của chi phí sẽ bị uốn cong do những nguyên nhân của các yếu tố chủ quan và khách quan như đình công, thời tiết xấu... sẽ được hiện lên rõ ràng trên đồ thị với người phân tích có kinh nghiệm). Vì vậy, rất nhiều chuyên gia phân tích cho rằng đồ thị phân tán là điểm đầu tiên của mọi quá trình phân tích chi phí vì mọi kết quả lợi nhuận thu được sẽ được biểu thị qua các kết quả nghiên cứu chi phí được phân tích thuận lợi ngay trên đồ thị. Các doanh nghiệp vận tải nên áp dụng phương pháp này đối với các chi phí khác như: Chi phí đóng mở hầm hàng, chi phí dọn vệ sinh hầm tàu,

Nhược điểm: Là phương pháp thực nghiệm nên đòi hỏi chính xác cao. Do đó, kết quả chính xác tùy thuộc vào sự chính xác của đồ thị.

c. Đối với phương pháp bình phương bé nhất:

Phương pháp này khắc phục được nhược điểm của 2 phương pháp trên, không phụ thuộc vào tính chính xác của phương pháp, nó sử dụng được tất cả các lần quan sát nên độ chính xác cao.

Nhược điểm: Tính toán phức tạp, phù hợp với những chi phí khác phát sinh nhiều và không loại bỏ được những yếu tố đột biến trong các quan sát.

Tóm lại: Để có thể xây dựng được phương trình cho chi phí khác của các doanh nghiệp vận tải biển, cần thiết phải phân nhóm các chi phí thuộc loại chi phí khác theo tính chất phù hợp với công tác khảo sát chi phí của các phương pháp trên. Việc phân nhóm các chi phí thuộc loại chi phí khác phụ thuộc vào qui mô hoạt động sản xuất kinh doanh và đặc biệt là phụ thuộc vào hệ thống kiểm soát chi phí trong nội bộ mỗi doanh nghiệp vận tải, điều này rất quan trọng trong việc áp dụng các phương pháp thích hợp để phương trình dự đoán chi phí khác được chính xác.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- [1]. Charles T. Horngren, GaryL. Sundem, John A. Elliott (1999). Introduction To Financial Accounting.
- [2]. Phạm Huyền, Dương Văn Chung (1994). *Kế toán phân tích và quản trị doanh nghiệp*. Nhà xuất bản Thành phố Hồ Chí Minh.
- [3]. Phạm Văn Dược(2006). *Kế toán quản trị*. Nhà xuất bản thống kê, Hà Nội.
- [4]. Xây dựng và phân tích chi phí định mức.(cập nhật 11/06/2006). Tạp chí kế toán- Kế toán quản trị- Kế toán.
[hppt/www.tapchiketoan.info/index.php?option=com_content&task=blogcategory&id=58&Itemid=104](http://www.tapchiketoan.info/index.php?option=com_content&task=blogcategory&id=58&Itemid=104)
- [5]. Thông tư 53/2006/TT-BTC ngày 12 tháng 6 năm 2006 hướng dẫn áp dụng kế toán quản trị trong doanh nghiệp.

Người phản biện : TS. Nguyễn Văn Sơn